

HIỆU QUẢ SAU 3 NĂM TRIỂN KHAI TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP Ở TỈNH QUẢNG BÌNH

VÕ ĐẠI CHUNG

Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư Quảng Bình

Tái cơ cấu ngành nông nghiệp là một phần vô cùng quan trọng của tái cơ cấu tổng thể nền kinh tế, phù hợp với chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Bình. Nhìn lại chặng đường 3 năm qua, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình phát triển khá ổn định, đời sống của đại bộ phận người dân nông thôn được cải thiện đáng kể, bộ mặt nông thôn từng bước khởi sắc. Đạt được kết quả quan trọng đó một phần là nhờ thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng chất lượng, hiệu quả trên một đơn vị diện tích canh tác.

Sau hơn 3 năm triển khai thực hiện các đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững nhận thức của các cấp, các ngành và nông dân về các đề án từng bước được nâng lên. Việc tổ chức, sắp xếp lại sản xuất, nhất là chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng nâng cao giá trị kinh tế, chất lượng, bền vững được thực hiện đến cơ sở và nông dân bước đầu mang lại kết quả khả quan. Việc thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp luôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Trong đó, tập trung huy động các nguồn lực để đầu tư; thu hút doanh nghiệp vào địa bàn nông thôn để chuyển nhanh lao động nông nghiệp sang công nghiệp, dịch vụ và thúc đẩy phát triển sản xuất, nâng cao năng suất lao động.

Nét nổi bật sau 3 năm thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp đó là bước đầu sản xuất theo định hướng và nhu cầu thị trường, nâng cao giá trị gia tăng. Năm 2015, giá trị sản

xuất nông lâm ngư nghiệp đạt 7.352 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2013, chiếm 24,6% GRDP toàn tỉnh; cơ cấu cây trồng, vật nuôi tiếp tục chuyển dịch đúng hướng; sản xuất nông nghiệp từng bước chuyển hướng sang chất lượng, giá trị; hình thành nhiều vùng sản xuất tập trung, diện tích chuyển đổi đất lúa kém hiệu quả sang cây trồng khác và thực hiện cánh đồng lớn cả diện tích và đối tượng cây trồng mang lại thu nhập ổn định cho nông dân; sản xuất theo hướng an toàn, VietGAP được chú trọng; chăn nuôi từng bước phát triển theo hướng gia trại trang trại, đảm bảo an toàn dịch bệnh, vệ sinh môi trường và chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong giá trị sản xuất nông nghiệp; tỷ lệ bò lai, lợn ngoại ngày càng tăng; chăn nuôi các đối tượng có giá trị kinh tế, an toàn sinh học tiếp tục được phát triển. Khai thác chuyển dịch theo hướng xa bờ mang lại giá trị cao, đồng thời góp phần bảo vệ nguồn lợi thủy sản ven bờ và bảo vệ chủ quyền biển đảo; nuôi trồng theo hướng thâm canh, VietGAP; trong lĩnh vực lâm nghiệp, việc trồng rừng gỗ lớn bước đầu phát triển.

Tập trung chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng gắn với thị trường, nhất là chuyển đổi linh hoạt đất lúa thiếu nước, kém hiệu quả sang các cây trồng khác có hiệu quả cao hơn ngày càng tăng với nhiều đối tượng cây trồng phù hợp, có thị trường tiêu thụ tốt như trồng ngô, đậu xanh, dưa hấu, ớt,... Năm 2015, diện tích chuyển đổi là 2.628ha (cây trồng cận 813,7ha, tăng 114,1% so với 2013; lúa cá 1.814ha, tăng 410ha); giai đoạn 2013-2015, diện tích

chuyển đổi trên đất lúa 1.843ha, lúa cá 1.814ha. Song song với chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tập trung chỉ đạo đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu giống; nhiều giống lúa, ngô, lạc,... có năng suất, chất lượng cao được đưa vào sản xuất như giống lúa PC6, Bắc Thơm 7, SV 181...); giảm dần các giống dài ngày, chất lượng thấp, tăng giống ngắn ngày, chất lượng cao.

Từng bước chỉ đạo phát triển chăn nuôi gắn với lợi thế của từng địa phương, tập trung đẩy mạnh phát triển chăn nuôi bò, lợn ngoại, gia cầm thả vườn; từng bước chuyển chăn nuôi phân tán sang gia trại, trang trại, đặc biệt ở vùng đồi, vùng cát. Tập trung chỉ đạo phát triển đàn bò về số lượng, chất lượng, nhất là đẩy mạnh cải tạo nâng cao chất lượng đàn bò bằng thụ tinh nhân tạo (bình quân 12.000 con/năm), góp phần làm tăng tỷ lệ bò lai chiếm 35,5%, tăng 3,5% so với 2013. Sau 3 năm thực hiện tái cơ cấu, chăn nuôi tiếp tục phát triển theo hướng chất lượng, đảm bảo an toàn dịch bệnh, vệ sinh môi trường, góp phần làm tăng giá trị sản xuất chăn nuôi (đạt 2.296,5 tỷ đồng/năm 2015, tăng 15,6% so với 2013); tỷ trọng chăn nuôi năm 2015 chiếm 47,8%, tăng 6,4% so với 2013. Cùng với đó, sản xuất lâm nghiệp từng bước được chuyển sang hướng chất lượng, giá trị với sự tích cực tham gia của nhiều thành phần kinh tế, rừng tiếp tục được giữ vững, ổn định, góp phần bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu, nâng cao sinh kế cho người dân miền núi. Lĩnh vực thủy sản có sự chuyển biến mạnh mẽ đồng bộ cả khai thác, nuôi trồng, giá trị sản xuất năm 2015: 2.100 tỷ đồng, tăng 16,7% so với 2013, tổng sản lượng thủy sản năm 2015: 69.597 tấn, tăng 9.388 tấn so với năm 2013.

Xác định tái cơ cấu phải luôn gắn với xây



Chuyển đổi đất lúa kém hiệu quả sang trồng mướp đắng tại huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

Ảnh: **V.Đ.C**

dựng nông thôn mới, bằng sự vào cuộc một cách quyết liệt, đến thời điểm này toàn tỉnh Quảng Bình đã có 1.737 tiêu chí đạt chuẩn, tăng 542 tiêu chí so với năm 2013; từ bình quân 8,78 tiêu chí/xã năm 2013, nay đạt 12,8 tiêu chí/xã, tăng 4,02 tiêu chí/xã; số xã đạt 19 tiêu chí 30 xã, chiếm 22,1%, tăng 29 xã so với 2013; số xã đạt 15-18 tiêu chí 17 xã, chiếm 12,5%, giảm 1 xã so với năm 2013; số xã đạt từ 10-14 tiêu chí 55 xã, chiếm 40,4%, tăng 25 xã so với 2013; số xã đạt từ 5-9 tiêu chí: 34 xã, chiếm 25% giảm 37 xã so với năm 2013...

Để đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp đạt hiệu quả cao trong thời gian tới, ngành nông nghiệp và PTNT Quảng Bình sẽ tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, đồng thời tổ chức tập huấn, hướng dẫn, chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật cho nông dân. Tập trung chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp và kinh tế nông thôn, xây dựng và phát triển các mô hình chuyên canh, xen canh đạt hiệu quả kinh tế cao. Đẩy mạnh các hoạt động liên kết “4 nhà” để nâng cao giá trị nông sản, bảo đảm lợi ích cho nông dân, khuyến khích phát triển các sản phẩm có lợi thế của tỉnh nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh và bền vững trong sản xuất nông nghiệp ■